

Số: 01/QĐ-THPTCPL

Hà Nam, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai Dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2025
của Trường THPT C Phủ Lý

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT C PHỦ LÝ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

Căn cứ thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1833/QĐ-SGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Sở GD&ĐT Tỉnh Ninh Bình phân bổ, giao bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chính sách miễn giảm, hỗ trợ học phí;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách năm 2025 của Trường THPT C Phủ Lý (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Tổ trưởng, các bộ phận, kế toán có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐTNB (để báo cáo);
- Như điều 4;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Minh Thuận

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018
của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THPT C Phủ Lý

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI BỔ SUNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-THPTCPL ngày 14/01/2026 của Hiệu trưởng trường THPT C Phủ Lý)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	516.960
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
3	Thu học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	516.960
I	Nguồn ngân sách trong nước	516.960
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	516.960
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	516.960